

# TOA 268 CEMENT MEMBRANE

## Lớp phủ chống thấm đàn hồi 2 thành phần gốc xi măng - polymer cải tiến

### MÔ TẢ SẢN PHẨM

**TOA 268 Cement Membrane** là sản phẩm chống thấm 2 thành phần đóng gói sẵn. Phần A là polymer cải tiến dạng lỏng, phần B là hỗn hợp bột của xi măng, cốt liệu mịn chọn lọc và phụ gia đặc biệt. Hai thành phần này khi trộn lại kết hợp tạo thành một dung dịch dạng vữa lỏng thuận tiện cho việc thi công trên bề mặt vữa, bê tông để tạo thành một lớp phủ đàn hồi cao có tính năng chống thấm và bảo vệ.

### MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

**TOA 268 Cement Membrane** được sử dụng chống thấm chuyên nghiệp trên các bề mặt tường xi măng, bê tông, vữa, gạch, trong nhà và ngoài trời. Sử dụng cho các hạng mục công trình xây mới và cải tạo lại như:

1. Chống thấm mặt trong của bể nước sinh hoạt, bể nước chữa cháy, bể bơi, bồn trồng cây, hồ nước, hồ ga, ... trước khi trát hoàn thiện hay lát gạch hoàn thiện.
2. Chống thấm sàn, tường khu vệ sinh, bếp, khu giặt, ban công, logia hay các khu vực ướt, ... trước khi lát gạch, đá hoàn thiện.
3. Chống thấm thuận cho tường tầng hầm, tường chắn, sân thượng ban công, ... có lớp vữa trát bảo vệ.

### TÍNH NĂNG VÀ LỢI ÍCH

**TOA 268 Cement Membrane** có những tính năng và lợi ích nổi bật sau:

1. Đóng gói sẵn theo tỉ lệ trộn thuận tiện cho công tác trộn và thi công dễ dàng.
2. Thành phần polymer cải tiến tăng độ bám dính tốt trên các bề mặt.
3. Sau khi trộn tạo thành một lớp dung dịch dẻo có độ sệt cao thuận tiện cho thi công bằng chổi quét hoặc phun máy.
4. Sau khi thi công tạo một lớp phủ đàn hồi chịu được co giãn cho các vết nứt, có khả năng che phủ lên đến 2 mm dưới tác động co giãn bình thường của nền.
5. Sản phẩm không độc hại có thể áp dụng cho các bề mặt tiếp xúc nước sinh hoạt.
6. Cho phép thoát hơi nước – cho khả năng thoát hơi bề mặt, chống tích tụ áp suất hơi.

### THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

- Đóng gói và màu sắc

Bộ	Phần	Ngoại quan	Đóng gói
Bộ 25 kg	Phần A	Dạng lỏng, màu trắng sữa	Can nhựa 10 kg
	Phần B	Bột cốt liệu, màu xám	Bao 15 kg
Bộ 40 kg	Phần A	Dạng lỏng, màu trắng sữa	Thùng nhựa 16 kg
	Phần B	Bột cốt liệu, màu xám	Bao 24 kg

- **Khối lượng thể tích:** Thành phần A:  $1.02 \pm 0.02$  kg/l  
Thành phần B:  $2.80 \pm 0.20$  kg/l (khối lượng thể tích xộp)  
Vữa trộn:  $1.80 \pm 0.20$  kg/l (Thành phần A + Thành phần B)

# Bảng thông số kỹ thuật

- Điều kiện bảo quản:** Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, có mái che.
- Hạn sử dụng:**
  - Thành phần A: 24 tháng
  - Thành phần B: 12 tháng(Kể từ ngày sản xuất trên bao bì nguyên, chưa mở và được bảo quản theo điều kiện bảo quản).

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chi tiêu	Phương pháp thử nghiệm	Yêu cầu kỹ thuật	Kết quả tham chiếu
Cường độ bám dính ở điều kiện thường sau 28 ngày, MPa	BS EN14891:2017	≥ 0.5	0.6 - 1.2
Cường độ bám dính, sau khi ngâm nước (MPa)	BS EN14891:2017	≥ 0.5	0.5 - 1.2
Cường độ bám dính, sau lão hóa nhiệt (MPa)	BS EN14891:2017	≥ 0.5	0.7 - 1.2
Khả năng tạo cầu vết nứt ở điều kiện thường (mm)	BS EN14891:2017	≥ 0.75	1.0 - 1.5
Độ thấm nước dưới áp lực thủy tĩnh 1,5 bar trong 7 ngày.	BS EN14891:2017	Không thấm	Không thấm
Độ giãn dài tại điểm đứt (%)	ASTM D412 - 16	≥ 200	~ 231
Khả năng che phủ (cải biên tiêu chuẩn), (mm)	ASTM 836 - 89	≥ 2	≥ 2

## THÔNG TIN VỀ SỬ DỤNG

- Tỉ lệ trộn:** Tỉ lệ trộn thành phần A:B = 1:1.5 theo khối lượng.
- Định mức lý thuyết:** 2.0 ± 0.2 kg/m<sup>2</sup> / 2 lớp
- Độ dày:**

	Tối thiểu	Tiêu chuẩn	Tối đa
Độ dày ướt màng chống thấm:	1.00 mm	1.10 mm	1.20 mm
Độ dày khô màng chống thấm:	0.90 mm	1.00 mm	1.10 mm

*Định mức thực tế sẽ phụ thuộc vào bề mặt thi công, tay nghề và lượng hao hụt thực tế khi thi công.*

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

- Chuẩn bị bề mặt:** Các bề mặt vữa, bê tông phải được làm sạch, đảm bảo không có vữa xi măng, bụi bẩn, dầu, mỡ, sơn phủ cũ, các chất bảo dưỡng hay các tạp chất khác. Các bề mặt hút nước phải được bão hòa hoàn toàn trước khi thi công. Sửa chữa các vết khuyết tật của bê tông như lỗ rỗng, lỗ tổ ong, ... bằng vữa sửa chữa TOA để tạo phẳng và đều cho bề mặt nền. Làm ẩm bão hòa nước cho bề mặt nền trước khi thi công **TOA 268 Cement Membrane**.
- Dụng cụ thi công:** Máy khuấy, bay, cọ, con lăn hoặc máy phun
- Cách pha trộn:** Trộn bằng máy khuấy với tốc độ thấp 300-500 vòng/phút. Cho ¾ thành phần A vào thùng sạch, bật máy khuấy chạy ở tốc độ thấp và cho từ từ thành phần B vào. Trộn đều trong 5 phút cho đến khi được hỗn hợp đồng nhất, không bị vón cục. Tiếp tục cho phần còn lại của thành phần A vào và tiếp tục khuấy cho đồng nhất.
- Thi công:** Thi công lớp vữa đã trộn bằng cọ, con lăn hoặc máy phun lên bề mặt đã được xử lý làm sạch cũng như bão hòa nước hoàn toàn. Khu vực thi công được che chắn khỏi ánh nắng trực tiếp, hay gió để tránh hiện tượng khô nhanh màng chống thấm.

## Bảng thông số kỹ thuật

Đối với bề mặt tường đứng, để khô từ 6-8 giờ trước khi thi công lớp tiếp theo.

Khi thi công trên bề mặt nằm ngang, thi công lớp tiếp theo tối thiểu sau 8 giờ để đảm bảo quá trình thi công không ảnh hưởng đến lớp trước đó.

Để khô ít nhất 5 ngày trước khi thi công lớp bảo vệ, để khô hoàn toàn sau 7 ngày trước khi đưa vào sử dụng.

• **Vệ sinh dụng cụ:**

Làm sạch tất cả dụng cụ thiết bị bằng nước sạch ngay sau khi sử dụng. Vật liệu đã đông cứng nên làm sạch bằng biện pháp cơ học.

• **Bảo dưỡng:**

Sau khi thi công cần bảo dưỡng tối thiểu trong thời gian 3-5 ngày, tránh ánh nắng trực tiếp, nhiệt độ cao hay gió lớn, sương giá để tránh tình trạng khô quá nhanh ảnh hưởng đến chất lượng màng chống thấm.

Khuyến khích bảo dưỡng bằng tấm nilong, bao tải ẩm hoặc bằng các chất bảo dưỡng bê tông chuyên nghiệp được TOA phê duyệt.

**Vui lòng liên hệ TOA để có hướng dẫn chi tiết thi công cho từng ứng dụng cụ thể.**

## CHỨNG NHẬN

Sản phẩm phù hợp với quy chuẩn quốc gia QCVN 01-1:2018/ BYT về chất lượng nước sạch sử dụng trong sinh hoạt.

Chứng nhận hợp chuẩn: BS EN 14891:2017 – Phương thức 5/ Tiêu chuẩn quốc gia về chống thấm.



## THÔNG TIN AN TOÀN - SỨC KHỎE

Vui lòng đọc và hiểu rõ các biện pháp phòng ngừa trước khi sử dụng.

Tránh xa nguồn nhiệt, tia lửa điện, ngọn lửa trần, bề mặt nóng. Không hút thuốc khi thi công.

Mang găng tay, khẩu trang, kính bảo hộ, đồ bảo hộ.

Tránh để sơn tiếp xúc với da, mắt, dị ứng. Đến ngay trung tâm y tế gần nhất để được trợ giúp nếu có những triệu chứng về da và đường hô hấp.

Không xả thải ra môi trường. Xử lý rác thải theo đúng quy định về luật môi trường.

Xem thêm hướng dẫn trong bảng Thông Tin An Toàn Sản Phẩm.

## GHI CHÚ

*Những thông tin được đưa ra bên trên dựa trên những hiểu biết mới nhất của TOA tại phòng nghiên cứu phát triển, kiểm nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của TOA. Nên TOA chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. TOA có quyền thay đổi những thông tin đưa ra trên đây mà không cần thông báo trước.*

### CÔNG TY TNHH SƠN TOA VIỆT NAM

Nhà máy: Đường số 2, KCN Tân Đông Hiệp A, Tp. Dĩ An,

Tỉnh Bình Dương

ĐT: 0274 3775678 – 3775004

Fax: 0274 3775005

Website : [www.toagroup.com.vn](http://www.toagroup.com.vn)

Ngày ban hành: 11/03/2024 (Rev. 04)

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.

Bảng thông số kỹ thuật (TDS) nên được tham khảo cùng với Bảng thông tin an toàn (SDS) khi sử dụng sản phẩm này.

### Văn Phòng Chính

Lầu 8, Phòng 8.5 Tòa nhà E-Town 3,

364 Cộng Hòa, P.13, Q. Tân Bình, Tp. HCM

ĐT: 028 38131999

Fax: 028 38131113